

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2025/HS-ST
Ngày 13-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*** Ông Nguyễn Tiên Đông.
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Bà Nguyễn Thị Khánh.
2. Ông Đinh Tuấn Anh.
- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Đào - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 đối với:

- ***Bị cáo:*** Hoàng Văn T, sinh năm 1989 tại Hà Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: CH 203 E1B Ecohome 1, phường Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Đại học; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Tr và bà Hoàng Thị T; có vợ là Phùng Thị H, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị H; địa chỉ trụ sở: Phòng 501-A3 Khu tập thể bê tông C phường Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964 - Chủ tịch Hội đồng quản trị; nơi cư trú: Số 60 ngõ 514 T, phường T, thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường H, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị H, địa chỉ Phòng 501-A3 Khu tập thể bê tông Ch, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội (nay là phường Đ, thành phố Hà Nội) và Công ty Cổ phần xây dựng Coteccons, địa chỉ trụ sở chính tại số 236/6 Đ, phường 17, quận B, thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường G, thành phố Hồ Chí Minh) đã ký kết Hợp đồng dịch vụ số CN24-25/DV/24/3402 ngày 04/11/2024 về việc thu gom, vận chuyển, xử lý phế thải xây dựng phát sinh từ các công trường xây dựng tại dự án “Khu đô thị thời đại và đổi mới sáng tạo” tại phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam (nay là phường H, tỉnh Ninh Bình). Sau đó, Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị H đã ký kết Hợp đồng dịch vụ tiếp nhận, xử lý chất thải rắn xây dựng số 371 ngày 20/9/2024 với Công ty Cổ phần dịch vụ sản xuất T, địa chỉ tại 34/28 T, phường C, quận Bắc T, thành phố Hà Nội (nay là phường Đ, thành phố Hà Nội) và ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường (không nguy hại) tại các dự án xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam với Công ty Cổ phần môi trường H, địa chỉ tại xã Th, huyện T, tỉnh Hà Nam (nay là xã T, tỉnh Ninh Bình).

Từ tháng 12 năm 2024, Hoàng Văn T là nhân viên Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị H được Công ty phân công nhiệm vụ điều khiển xe ô tô chở rác nhãn hiệu HINO, màu sơn trắng, BKS 29C-851.63 và chủ động liên hệ với cán bộ giám sát, cán bộ an toàn, cán bộ an ninh của Công ty Cổ phần xây dựng C để thu gom và vận chuyển chất thải phát sinh trong quá trình xây dựng các công trình tại dự án “Khu đô thị thời đại và đổi mới sáng tạo” là gạch, đá vụn, bê tông vụn, gạch ALC vỡ, cát, xi măng rơi vãi ở công trình; các loại lưới nylon, bao bì nylon, bao xi măng, dây nhựa, dây nylon; các miếng gỗ, thanh gỗ, gỗ pallet... Đối với chất thải là rác thải sinh hoạt, công nghiệp và đốt được thì Tầm có nhiệm vụ vận chuyển đến Công ty Cổ phần môi trường H để xử lý. Đối với các chất thải gồm đất, đá, gạch, bê tông hỏng, vữa, xi măng, cát đá thừa hỏng... thì vận chuyển đến Nhà máy xử lý chất thải của Công ty Cổ phần dịch vụ sản xuất T tại Khu 6,5 ha, nút giao cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ với đường Vành đai 3 trên cao, phường Y, thành phố Hà Nội để xử lý. Hàng tháng T được Công ty trả tiền lương tính theo chuyến là 150.000 đồng/1 chuyến. Trung bình mỗi ngày T vận chuyển được khoảng từ 1 đến 9 chuyến rác thải đến Nhà máy xử lý, mỗi chuyến có khối lượng khoảng 12m³. Trong quá trình thực hiện vận chuyển chất thải, lợi dụng Công ty quản lý có sơ hở, T tìm chỗ đổ thải gần hơn không vận chuyển các chất thải xây dựng rắn đến Nhà máy xử lý của Công ty Cổ phần dịch vụ sản xuất T nhằm mục đích tiết kiệm thời gian, vận chuyển được số lượng chuyến nhiều hơn sẽ hưởng tiền lương cao. Ngày 08/4/2025, Tầm có quen biết với anh Đoàn Văn T sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố L, phường H, tỉnh Ninh Bình nên có trao đổi xin anh T cho đổ 02 xe chất thải là gạch, đá vỡ xuống khu vực ao của nhà anh Toán tại tổ dân phố L, phường H, tỉnh Ninh Bình (ao của gia đình ông Đoàn Văn T

- bỏ đẽ của anh T) thì được anh T đồng ý. Những ngày tiếp sau, T không hỏi ý kiến của anh T nữa mà lợi dụng trong lúc anh T và gia đình không có người ở nhà, Tầm tự ý đổ khoảng từ 01 đến 02 chuyến mỗi ngày các chất thải rắn xuống khu vực ao nhà anh T. Đến khoảng 18 giờ ngày 14/5/2025, trong lúc T điều khiển xe ô tô BKS 29C - 851.63 chở chất thải trên thùng xe là các khối bê tông hỏng, bao bì xi măng, bao bì rách, gạch, đá vỡ... đến khu vực ao của nhà anh T và đang tháo dỡ bạt che phủ để chuẩn bị tiếp tục đổ chất thải xuống khu vực ao thì bị lực lượng Công an Đội 3 - Phòng PC03 Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an phường Tân Hiệp phát hiện, lập biên bản theo quy định của pháp luật.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 chiếc xe ô tô chở rác nhãn hiệu HINO, màu sơn trắng, BKS 29C-851.63; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 391289, mang tên Công ty cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị H; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DB 3644358 cấp cho xe ô tô BKS 29C-851.63; 01 Giấy phép lái xe hạng E số 310156040840, mang tên Hoàng Văn T.

Ngày 20/6/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam tiến hành khám xét tại chỗ ở của Hoàng Văn T tại địa chỉ CH 203 E1B Ecohome 1, phường Đ, thành phố Hà Nội. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Vị trí bãi đổ thải phía Bắc tiếp giáp với mương nước, tiếp đến là đường T3. Phía Nam tiếp giáp với cánh đồng L của tổ dân phố L. Phía Đông tiếp giáp với cánh đồng 18 mẫu. Phía Tây tiếp giáp với khuôn viên nhà ông Đoàn Văn T. Vị trí này thuộc khu vực ao của ông Đoàn Văn T sinh năm 1956, trú tại tổ dân phố L, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam (nay là phường H, tỉnh Ninh Bình)

- Bãi đổ thải không rõ hình tại góc Đông Nam bên trong ao được xác định bởi các toạ độ 01 (2278507.14); (597657.64). 02 (2278496.80); (597680.97). 03 (2278483.80); (597673.29). 04 (2278483.98); (597668.82). 05 (2278491.83); (597668.66). 06 (2278495.11); (597655.08). Mặt phía Đông Bắc dài 25,51m, mặt phía Đông Nam dài 15,09m, mặt phía Nam dài 4,47m, mặt phía Tây dài 7,85m, mặt phía Tây Nam dài 13,96m, mặt phía Tây Bắc dài 12,23m, chiều cao so với mặt đất là 1,7m. Bãi đổ thải bề mặt gồ ghề không bằng phẳng, trên bề mặt có các vật chất như: các cục bê tông, vỏ bao dứa, ống nhựa, dây nhựa, gạch, đá, cát, gỗ, vỏ bìa cát tông..., gạt bỏ lớp vật liệu này phía dưới phát hiện các vật chất tương tự.

Quá trình khám nghiệm hiện trường đã tiến hành thu, niêm phong mẫu chất thải: Thu 01 mẫu chất thải tại góc phía Tây Bắc, Đông Bắc, Tây Nam và phía Bắc vị trí được đánh thứ tự từ số 01, 02, 05 và 06, được miêu tả trong biên bản khám nghiệm hiện trường, niêm phong ký hiệu M1, M2, M5, M6; thu 02 mẫu chất thải tại góc phía Nam, vị trí được đánh số 03, 04 được miêu tả trong biên bản khám nghiệm hiện trường, niêm phong ký hiệu M3, M4.).

Từ ngày 18/5/2025 đến ngày 20/5/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam đã tiến hành sử dụng phương tiện mức chất thải từ bãi đổ thải để cân, tổng trọng lượng là 373.830 kg chất thải rắn.

Ngày 22/5/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu giám định số 3004, trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an giám định đối với các mẫu chất thải đã thu giữ ký hiệu M1 đến M6 có phải là chất thải rắn thông thường hay chất thải nguy hại. Tại bản Kết luận giám định số 4145 ngày 05/6/2025 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *“Các mẫu ký hiệu M1 đến M6 đều không phải là chất thải nguy hại. Căn cứ Khoản 10, Điều 3, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, các mẫu chất thải trên đều là chất thải rắn thông thường”*.

Ngày 22/5/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam có Công văn số 1882, đề nghị Sở Nông nghiệp và môi trường tỉnh Hà Nam phối hợp, xác minh làm rõ nội dung liên quan đến vụ án. Ngày 27/5/2025, Sở Nông nghiệp và môi trường tỉnh Hà Nam có Công văn số 1236 trả lời như sau: *“Theo quy hoạch tỉnh Hà Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thì vị trí bãi đổ thải tại phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam không thuộc quy hoạch khu quản lý chất thải thông thường trên địa bàn tỉnh Hà Nam; ... Việc phân loại chất thải thực hiện theo danh mục chất thải quy định tại Điều 24 và Mẫu số 01 Phụ lục III của Thông tư số 02/2022/TT – BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ nông nghiệp và Môi trường); việc đổ chất thải ra khu vực ao nêu trên là không đúng quy định tại Điều 81, Điều 83 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 33, Điều 35 Thông tư số 02/2022/TT - BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ tài nguyên và Môi trường...”*.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-KV5 ngày 15/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố Hoàng Văn T về tội “Gây ô nhiễm môi trường” theo điểm d khoản 2 Điều 235 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình vẫn giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Gây ô nhiễm môi trường”. Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 4 Điều 235; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 (bốn mươi tám) tháng đến 60 (sáu mươi) tháng. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo từ 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) đến 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 373.830 kg chất thải rắn thông thường, chưa xử lý đang được

lưu giữ và bảo quản tại Nhà máy xử lý chất thải của Công ty cổ phần dịch vụ sản xuất T. Án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận và nói lời sau cùng, bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận được tài sản, không có yêu cầu gì khác và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa và quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản vụ việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Hoàng Văn Tầm biết rõ các chất thải xây dựng là cục bê tông hỏng, vỏ bao dứa, ống nhựa, dây nhựa, gạch, đá, cát, gỗ, vỏ bìa cát tông... phải được chở đến Công ty cổ phần dịch vụ sản xuất T để xử lý nhưng T đã đổ thải trái phép chất thải rắn thông thường ra môi trường để tiết kiệm thời gian, tăng số chuyến vận chuyển nhằm tăng số tiền lương được hưởng. Từ ngày 08/4/2025, T điều khiển xe ô tô có tải trọng 8.740kg, BKS 29C-851.63 chở các chất thải trên đến đổ trái phép tại khu vực ao của hộ gia đình ông Đoàn Văn T tại tổ dân phố L, phường H, tỉnh Ninh Bình. Tổng trọng lượng chất thải T đổ trái phép ra môi trường là 373.830 kg chất thải rắn thông thường. Hành vi này của bị cáo Hoàng Văn T đã phạm tội "Gây ô nhiễm môi trường". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 235 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, làm biến đổi tính chất vật lý, hóa học, sinh học của thành phần môi trường, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, sinh vật và tự nhiên. Do đó hành vi của bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngay sau khi bị phát hiện bị cáo đã chủ động khắc phục hậu quả bằng cách chi trả các chi phí phục vụ quá trình kiểm đếm, cân đo, vận chuyển chất thải bị cáo đã xả về nơi xử lý; quá trình làm việc tại Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị H, bị cáo được tặng nhiều giấy khen; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện là lao động chính của gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo Hoàng Văn T là người có nhân thân tốt; có lý lịch, nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đối với môi trường đã cơ bản được khắc phục, không gây thiệt hại trực tiếp cho cá nhân, tổ chức cũng như không để lại ảnh hưởng xấu cho môi trường nơi bị cáo xả thải chất thải rắn không độc hại. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng thể hiện chính sách nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Xét hành vi bị cáo thực hiện với mục đích trục lợi, xâm phạm trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, một lĩnh vực luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm nên cần thiết áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và có tính phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần môi trường H, ông Đoàn Văn T và anh Đoàn Văn T không yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe ô tô chở rác, nhãn hiệu HINO, BKS 29C-851.63; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 391289, mang tên Công ty cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị H và Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DB 3644358 của xe ô tô BKS 29C-851.63, là tài sản giấy tờ thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị H do ông Nguyễn Văn H sinh năm 1964, trú tại số 60 ngõ 514, Th, phường B, quận T, thành phố Hà Nội (nay là phố Th, phường T, thành phố Hà Nội) là Chủ tịch Hội đồng quản trị; 01 Giấy phép lái xe hạng E số 310156040840, mang tên Hoàng Văn T là giấy tờ thuộc quyền sở hữu của bị can không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 04/9/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại chiếc xe ô tô BKS 29C-851.63 và các giấy tờ nêu trên của xe ô tô cho ông H và trả lại Giấy phép lái xe hạng E số 310156040840 cho Hoàng Văn T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 373.830 kg chất thải rắn thông thường, chưa xử lý đang được lưu giữ và bảo quản tại Nhà máy xử lý chất thải của Công ty cổ phần dịch vụ sản xuất T đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với anh Đoàn Văn T chỉ đồng ý cho Hoàng Văn T đổ 02 chuyến (khoảng 13.740kg) là chất thải xuống khu vực ao nhưng không biết là chất thải rắn thông thường phải xử lý theo quy định; ông Đoàn Văn T bản thân không biết việc Tầm đổ thải xuống khu vực ao nhà mình nên đều không đồng phạm với Tầm về tội “Gây ô nhiễm môi trường” quy định tại Điều 235 Bộ luật Hình sự.

Đối với Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị H và ông Nguyễn Văn H là Chủ tịch Hội đồng quản trị, trong thời điểm tháng 4, 5/2025 Công ty và ông H chưa tiến hành quyết toán với các Công ty đã ký kết Hợp đồng vận chuyển, xử lý chất thải và không biết việc Hoàng Văn T đổ trái phép các chất thải nêu trên ra môi trường nên không xem xét, xử lý.

Đối với Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị H; Công ty Cổ phần xây dựng Coteccons; Công ty Cổ phần dịch vụ sản xuất T và Công ty Cổ phần môi trường H đều đã thực hiện đúng nội dung trong Hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải từ công trường về nhà máy xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 4 Điều 235; Điều 47; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106; Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Gây ô nhiễm môi trường”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 27 (hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (năm mươi tư) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/11/2025).

Phạt tiền bị cáo Hoàng Văn T số tiền là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 373.830 kg chất thải rắn thông thường, chưa xử lý đang được lưu giữ và bảo quản tại Nhà máy xử lý chất thải của Công ty cổ phần dịch vụ sản xuất T.

3. Án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo luật định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- Phòng HSNV CA tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Đông